

KẾ HOẠCH

VỀ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC: 2012 – 2013

Căn cứ Thông tri số 03-TT/TU ngày 1/8/2012 của Tỉnh ủy Bến Tre về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2012 – 2013;

Căn cứ Kế hoạch số 54-KH/HU ngày 24 tháng 8 năm 2012 của Huyện uỷ Mỏ Cày Nam triển khai hướng dẫn thực hiện Thông tri của Ban thường vụ Tỉnh uỷ về nhiệm vụ năm học: 2012 – 2013;

Căn cứ Công văn số 1036 SGD&ĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2012 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 202/PGD&ĐT-THCS ngày 28 tháng 8 năm 2012 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Mỏ Cày Nam hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học năm học 2012 – 2013;

Căn cứ Nghị quyết chi bộ trường, Trường THCS An Định xây dựng kế hoạch chuyên môn năm học 2012 – 2013 như sau:

I/ Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi:

- Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về chuyên môn, tay nghề từng lúc được nâng lên và có sự đoàn kết nhất trí cao.
- Cơ sở vật chất khang trang, đầy đủ, trang thiết bị hiện đại đáp ứng nhu cầu giảng dạy.
- Đa số học sinh ham thích học tập, có động cơ, thái độ học tập đúng đắn.
- Đảng ủy, chính quyền, đoàn thể và nhân dân có nhận thức đúng về giáo dục, xem giáo dục là mục tiêu quan trọng để nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, phát triển nhân tài để góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Công tác xã hội hóa giáo dục ngày càng đi vào chiều sâu, tác động trực tiếp nhận thức và hành động của tổ chức chính trị đoàn thể và quần chúng nhân dân.
- Đời sống kinh tế của nhân dân địa phương ngày càng được nâng lên.
- Được sự hỗ trợ kịp thời của Hội khuyến học, Hội đồng giáo dục và Hội cựu giáo chức giúp các em học sinh nghèo có điều kiện đến trường.

2. Khó khăn:

- Đội ngũ giáo viên tuy trình độ năng lực từng bước có nâng lên nhưng chưa đồng đều, còn một vài giáo viên lớn tuổi đổi mới phương pháp chậm, ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.
- Một bộ phận gia đình học sinh có kinh tế khó khăn, chỉ tập trung đời sống trước mắt, chưa quan tâm đến việc học của con em mình, có những gia đình phó thác việc học của con em học cho nhà trường, đưa đến việc học sinh ham chơi, bỏ học khó vận động.
- Môi trường xã hội chưa tốt ảnh hưởng đến công tác giáo dục đạo đức học sinh.

II/ Nhiệm vụ chung:

Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả chỉ thị 03 của Bộ chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; cuộc vận động

“hai không” với bốn nội dung, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”, phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, củng cố và phát huy thành quả phổ cập giáo dục THCS và THPT.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lí, tăng cường nền nếp kỉ cương, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực trong nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện.

- Tham mưu xây dựng và đẩy mạnh việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng dạy và học đặc biệt là chất lượng học sinh mũi nhọn.

- Đẩy mạnh hoạt động ngoài giờ, quan tâm giáo dục truyền thống lịch sử, dân tộc, quê hương, lý tưởng sống, rèn luyện đạo đức cho học sinh. Quan tâm công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập nhà trường, có biện pháp phối hợp chặt chẽ ba môi trường giáo dục học sinh.

- Tiếp tục củng cố, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị trong nhà trường, phát động phong trào thi đua dạy tốt - học tốt trong nhà trường đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ năm học.

III/ Nhiệm vụ cụ thể:

1. Cơ cấu tổ chức:

Tổng số cán bộ - giáo viên - nhân viên:

- Ban giám hiệu: 03
- Kế toán: 01
- Văn thư - thủ quỹ: 01
- Phổ cập: 01
- Tổng phụ trách: 01
- Thư viện: 01
- Thiết bị - TH: 01
- Bảo vệ: 02
- Giáo viên dạy lớp: 48

Trình độ chuyên môn:

- Đại học sư phạm: 38
- Cao đẳng sư phạm: 16
- Trung học sư phạm: 02
- Chưa qua đào tạo: 02

Trình độ lý luận:

- Trung cấp chính trị: 02

Đào tạo qua các môn:

- Văn - Tiếng Việt: 04
- Văn - GDCD: 03
- Toán: 04
- Toán - Tin: 03
- Tin học: 03
- Vật lý: 04

- Công nghệ: 01
- Sinh - Hóa: 01
- Sinh - KTNN: 04
- Hóa - KTCN: 02
- Thể dục: 04
- Âm nhạc: 02
- Mĩ thuật: 02
- Hóa - Địa: 01
- Địa - Công tác đội: 01
- Sử - GDCD: 01
- Sử - Địa: 03
- Tiếng Anh: 05

Qui mô trường lớp:

- Tổng số lớp: 23
- Tổng số học sinh: 786 nữ: 410
- Trong đó:
 - + Khối 6: 5 lớp: 184 học sinh, nữ: 99
 - + Khối 7: 6 lớp: 196 học sinh, nữ: 98
 - + Khối 8: 6 lớp: 216 học sinh, nữ: 114
 - + Khối 9: 6 lớp: 190 học sinh, nữ: 99

2. Tư tưởng chính trị - trật tự - kỉ cương:

a/ Giáo viên:

- Nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng, tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt kỷ cương, tham gia học tập chính trị đầy đủ, thực hiện tốt chủ trương, đường lối, pháp luật của Đảng, Nhà nước và ngành. Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua do ngành phát động: cuộc vận động “hai không” với bốn nội dung, cuộc vận động “mỗi thầy cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo”, tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “học và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” cùng phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”
- Thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn.
- Đoàn kết thống nhất nội bộ.

b/ Học sinh:

- Thực hiện tốt nội quy học sinh, nghiêm khắc phê bình những tiêu cực trong và ngoài trường làm ảnh hưởng đến nề nếp và sinh hoạt của nhà trường.
- Tham gia tốt các hoạt động ngoại khóa, giáo dục truyền thống lịch sử địa phương, có ý thức phòng ngừa các tệ nạn xã hội xâm nhập học đường.
- Tham gia tốt các phong trào thi đua do trường phát động, hoạt động theo chủ đề hàng tháng của Đội.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục:

a/ Nâng cao chất lượng dạy của giáo viên:

- Tập trung quán triệt cho giáo viên nắm chắc các văn bản chuyên môn, nắm vững quy định chuyên môn, quy định về hồ sơ sổ sách để thực hiện đúng.
- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và các chuyên đề do Phòng, Sở Giáo dục tổ chức.

- Tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn: mỗi tổ phải xây dựng và giải quyết có hiệu quả hai vấn đề chuyên môn của tổ; từ tổ trưởng đến giáo viên phải cụ thể hóa phương hướng nhiệm vụ năm học của trường thành kế hoạch của tổ và cá nhân để từ đó có những giải pháp thực hiện có hiệu quả kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, rèn luyện tính tự học và khả năng tự tìm kiếm kiến thức cho học sinh. Giáo viên lên lớp phải hạn chế tối đa việc đọc chép, phải khai thác và sử dụng đồ dùng dạy học phù hợp với nội dung bài dạy, dạy đủ các tiết thực hành, thí nghiệm theo phân phối chương trình.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá phù hợp với đặc trưng từng bộ môn.

- Tham gia dự giờ và sinh hoạt chuyên môn cụm.

- Thực hiện đúng chỉ đạo chuyên môn của Phòng Giáo dục; thực hiện công văn số 215, 216, 217/PGD&ĐT-THCS ngày 11 tháng 9 năm 2012 của Phòng giáo dục – Đào tạo Mỏ Cày Nam về hướng dẫn thực hiện dạy học môn Ngữ văn, môn GDCD, môn Toán cấp THCS.

- Thực hiện đúng nội dung giảng dạy Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí địa phương.

- Tiếp tục thực hiện dạy học tích hợp theo công văn 143/PGD&ĐT-THCS của Phòng giáo dục và Đào tạo Mỏ Cày Nam ngày 14 tháng 9 năm 2010, tích hợp giáo dục về bảo vệ tài nguyên và môi trường biển, hải đảo.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ về chuyên môn, tăng cường dự giờ, thao giảng và các biện pháp giúp đỡ giáo viên có tay nghề trung bình, tăng số lượng giáo viên có tay nghề giỏi huyện, tỉnh.

- Chú trọng công tác phụ đạo, bồi dưỡng, dạy nghề.

b/ Nâng cao chất lượng học sinh:

* Học lực:

- Khảo sát chất lượng đầu năm các môn: Toán, Lý, Ngữ văn, Tiếng Anh các khối lớp 7, 8, 9 và môn Hóa 9 để có kế hoạch phụ đạo học sinh yếu nhằm nâng cao chất lượng đại trà.

- Duy trì các lớp bồi dưỡng học sinh lớp 9 trong hè, mở các lớp bồi dưỡng: Toán, Lý, Hóa, Tiếng Anh, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí cho học sinh khối 8.

- Tăng cường phát hiện và bồi dưỡng đội tuyển học sinh “Văn hay chữ tốt”, giải Toán, Tiếng Anh trên Internet, giải Toán trên máy tính cầm tay, học sinh thi Tin học trẻ không chuyên ...

- Tiếp tục ổn định nề nếp học tập của học sinh, thực hiện truy bài đầu giờ, học tổ, học nhóm. Đặc biệt lưu ý xây dựng phương pháp học tập ở nhà và rèn luyện chữ viết cho học sinh.

* Giáo dục đạo đức học sinh:

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục dân số, vệ sinh môi trường, trật tự an toàn giao thông, giữ gìn trật tự an ninh trường học, xây dựng trường học không ma túy, phòng chống các tệ nạn xã hội xâm nhập trường học...

- Nâng cao vai trò chủ nhiệm và các tổ chức Đoàn, Đội trong giáo dục đạo đức học sinh.

- Phối hợp tốt ba môi trường, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

* Thực hiện các hoạt động giáo dục nhằm giáo dục toàn diện học sinh:

- Thực hiện tốt và đúng quy định việc dạy nghề, hướng nghiệp theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT.

- Thực hiện đầy đủ chương trình chính khóa, đưa vào chương trình dạy vi tính tự chọn cho học sinh khối 6,7, 8, 9; đưa giáo dục thể chất vào nề nếp, tổ chức tốt Hội khỏe phù đổng vòng trường, chọn đội tuyển tham dự Hội khỏe các cấp; tổ chức tốt các hoạt động tập thể nhằm thu hút đông đảo học sinh tham gia.

c/ Công tác chủ nhiệm lớp:

- Xây dựng tinh thần trách nhiệm cao đối với giáo viên chủ nhiệm lớp, xây dựng các tập thể lớp có nề nếp, có tinh thần tự học, tích cực và tự giác.

- Tập trung cho công tác duy trì sĩ số, hạn chế tối đa học sinh bỏ học, tăng cường vận động học sinh ra lớp.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra thi đua, xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp, thực hiện tốt khẩu hiệu: “ vào lớp thuộc bài, ra lớp hiểu bài”

- Phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập trường học.

- Phối hợp tốt ba môi trường giáo dục, đặc biệt là vai trò của giáo viên chủ nhiệm và tổng phụ trách đội.

- Tham gia vận động, đôn đốc giáo viên chủ nhiệm thu tốt các loại phí.

- Tổ chức thành công các buổi Đại hội cha mẹ học sinh.

d/ Giáo dục ngoài giờ:

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa: giáo dục thể chất, giáo dục dân số, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, HIV/AIDS ... học tập và tìm hiểu các truyền thống của địa phương, nhận chăm sóc một di tích lịch sử của địa phương, tham gia các hoạt động văn hóa của xã tổ chức.

- Học tập và tuyên truyền ý nghĩa các ngày lễ lớn.

- Đội thiếu niên: tổ chức tốt phong trào thi đua toàn diện và thi đua hàng tháng, tham gia đầy đủ các hoạt động do Hội đồng đội huyện phát động.

- Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh: tổ chức nhiều hoạt động thu hút đông đảo Đoàn viên giáo viên tham gia, lãnh đạo tốt hoạt động của Chi đội.

- Tăng cường và đảm bảo nội dung các tiết sinh hoạt lớp, hoạt động ngoài giờ, phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn, Đoàn, Đội, trong việc quản lí và giáo dục học sinh.

4. Xây dựng đội ngũ:

- Chú ý nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ - giáo viên.

- BGH cùng các đoàn thể thống nhất kế hoạch của nhà trường, cùng nhau thực hiện nhiệm vụ năm học về chuyên môn.

5. Cơ sở vật chất – trang thiết bị:

Vận động, kiểm tra việc sử dụng và làm đồ dùng dạy học của giáo viên.

6. Quản lí – xã hội hóa giáo dục:

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ về chuyên môn đổi mới việc kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Kết hợp chặt chẽ giữa GVBM, GVCN, PHHS, BGH để chất lượng chuyên môn nâng cao.

IV/ Hệ thống chỉ tiêu:

* Giáo viên, tổ chuyên môn:

- Tham gia học chuyên đề, bồi dưỡng chuyên môn: 100%
- Soạn giáo án mới: 100% (trừ giáo viên giỏi được BGH duyệt cho sử dụng lại)
- Dạy dự: 4 tiết/GV
- Thảo giảng: 4 tiết/GV
- Tiết dạy có ứng dụng CNTT (giáo án Powerpoint): 2tiết/GV
- Dự giờ: 18 tiết/GV
- Tổ duyệt hồ sơ: 1 lần/ tháng.
- Họp chuyên môn: 2 tuần/lần.
- Dự truy bài lớp chủ nhiệm: 3 buổi/ tuần.
- Sử dụng đồ dùng dạy học: 100%
- Làm đồ dùng dạy học ít nhất 10 món.
- Làm đồ dùng dạy học có giá trị nộp cho thiết bị 2 món/tổ
- Mượn sách tham khảo thư viện: 20 bản/GV.
- Đọc sách, báo thư viện: 30 lượt/GV
- Tặng sách cho thư viện: 30.000đ/GV/năm.
- Nghỉ việc riêng:
 - + Giáo viên dạy lớp: 16 tiết/HK
 - + Các bộ phận: 4 buổi/ HK
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 28
- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 15
- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 03
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 15
- Chiến sĩ thi đua tỉnh: 01
- Viết sáng kiến kinh nghiệm: 31 bài.
- Bồi dưỡng học sinh giỏi:
 - + Khối 9: 30 – 40 tiết/ môn/ khóa.
 - + Khối 8: 2 tiết/ tuần
- Phụ đạo học sinh yếu môn Toán, Tiếng Anh: 2tiết/tuần.
- Các môn còn lại: tổ chuyên môn tổ chức phụ đạo: ít nhất 30 tiết/tổ/năm
- Hồ sơ tổ: tốt 8/8 bộ.
- Hồ sơ cá nhân: Tốt: 42/48 bộ, Khá: 6/48 bộ
- Xếp loại tay nghề: Giỏi: 30/48 Khá: 16/48 Trung bình: 2/48
- Chỉ tiêu các môn:
 - + Toán: 88.0%
 - + Lý: 97.0%
 - + Hóa: 93.0%
 - + Sinh: 97.0%
 - + Thể dục: 100%
 - + Ngữ văn: 95.0%
 - + Lịch sử: 98.0%
 - + Địa lí: 97.5%
 - + GDCD: 99.0%
 - + Tiếng Anh: 88.0%
 - + Âm nhạc: 100%

- + Mĩ thuật: 100%
- + Công nghệ: 98.0%
- + Tin học: 97.5%
- Tốt nghiệp THCS: 99.5%, tốt nghiệp nghề phổ thông: 98.5%

* Học sinh:

- Học lực:
Giỏi: 40.0% Khá: 33.0% **Tb: 24%** **Yếu: 3%**
- Hạnh kiểm:
Tốt: 91.0% Khá: 8.5% Tb: 0.5%
- Học sinh giỏi cấp trường: 22
- Học sinh giỏi cấp huyện: 13
- Học sinh giỏi cấp tỉnh: 05
- Học sinh bỏ học: dưới 1%
- Học sinh lưu ban sau thi lại < 50% học sinh yếu.
- Tham gia đóng học phí: trên 99.0%
- Thu bảo hiểm y tế: 90% trở lên
- Tập thể lớp tiên tiến: 11/23 lớp.

* Trường, tổ:

- Duyệt hồ sơ giáo viên: 1 lần/HK
- Duyệt sổ đầu bài, sổ GTGD: 1 lần/ tháng.
- Trường kiểm tra toàn diện: 10 GV
- Kiểm tra chuyên đề: 12 GV
- Dự giờ, kiểm tra đột xuất: hàng tháng.
- Tổ chức chuyên đề cấp tổ: 2 chuyên đề
- Tổ chức chuyên đề cấp trường: 2 chuyên đề
- Tổ chức ngoại khóa, chuyên đề học tập: 02 lần
- Tổ chức hội thi về công tác giảng dạy: 1 lần
- Tổ chức hội thi học sinh giỏi cấp trường cho khối lớp 9, văn hay chữ tốt, giải Toán và Tiếng Anh trên Internet, Tin học trẻ không chuyên, giải Toán trên máy Casio.

- Trường tiên tiến cấp huyện
- Trường tiên tiến xuất sắc cấp tỉnh
- Tổ lao động tiên tiến cấp trường: 4/8 tổ

* Chỉ tiêu cho các tổ:

		Toán	Lý-CN	Sinh-Hóa-CN	Ngữ văn	Sử-Địa-GDCD	ÂN-MT-Tin học	TD - T. Anh
Hồ sơ cá nhân:	Tốt	4	5	6	5	7	7	8
	Khá	2		1	2			1
	Đạt							
Xếp loại tay nghề:	Giỏi	2	5	4	3	4	5	5
	Khá	2		3	4	3	2	4
	TB	2						

GVDG cấp trường	2	5	5	4	4	4	5
CSTĐCS	1	4	3	1	2	3	3
CSTĐT			2		1		1
Số bài viết SKKN	2	5	5	4	4	4	4
Học sinh giỏi huyện	1	2	4	2	3		1
Học sinh giỏi tỉnh		1	1	1	1		1

* Kiểm tra nội bộ:

TT	Họ, tên giáo viên	Tháng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Người kiểm tra
1	Lê Ngọc Danh	10/2012	Kiểm tra toàn diện	Phi, Yên, Tuấn
2	Lê Thị Ngọc Yên	11/2012	Kiểm tra toàn diện	Trần, Hùng, Mến
3	Bùi Thị Bé Em	11/2012	Kiểm tra toàn diện	Nghi, Thoảng, Đồng
4	Nguyễn Thị Thu Nhân	11/2012	Kiểm tra toàn diện	Hân, Thanh, Trân
5	Lê Ngọc Tuyên	12/2012	Kiểm tra toàn diện	Linh, Khương, Trân
6	Nguyễn Thị Kiều Loan	02/2013	Kiểm tra toàn diện	Nghi, Thoảng, Đồng
7	Nguyễn Văn Chung	02/2013	Kiểm tra toàn diện	Linh, Khương, Trân
8	Trương Huỳnh Thu Thảo	03/2013	Kiểm tra toàn diện	Phi, Yên, Tuấn
9	Đinh Đỗ Hồng Thúy	03/2013	Kiểm tra toàn diện	Cúc, Hóa, Trân
10	Võ Thị Hoa	04/2013	Kiểm tra toàn diện	Bằng, Tài, Trân
11	Huỳnh Quốc Lĩnh	11/2012	Đổi mới PP	Phi, Yên, Tuấn
12	Nguyễn Thị Ngọc Yên	02/2013	Đổi mới PP	Phi, Thủy, Tuấn
13	Nguyễn Thị Phí	10/2012	Đổi mới PP	Bằng, Tài, Trân
14	Lương Văn Thanh	03/2013	Đổi mới PP	Hân, Khanh, Trân
15	Mai Thị Thoảng	12/2012	Kiểm tra, đánh giá	Nghi, Nguyễn, Đồng
16	Lâm Văn Minh	11/2012	Kiểm tra, đánh giá	Trang, Hà, Tuấn
17	Nguyễn Quốc Khanh	03/2012	Kiểm tra, đánh giá	Hân, Thảo, Trân
18	Trần Lê Phương Phi	02/2013	Kiểm tra, đánh giá	Thủy, Yên, Tuấn
19	Nguyễn Thị Trúc Thương	11/2012	Công tác CN	Cúc, Tuấn
20	Trần Văn Giang	03/2013	Công tác CN	Trang, Tuấn
21	Nguyễn Thị Nhã	12/2012	Công tác CN	Bằng, Trân
22	Dương Chí Tâm	03/2013	Công tác CN	Nghi, Đồng

* Đề nghị PGD kiểm tra hoạt động sư phạm 10 giáo viên:

TT	Họ, tên giáo viên	CMĐT	Môn/Lớp đang dạy	Diện thanh tra
1	Nguyễn Thị Thủy	Toán	Toán 9 ^{4,5,6}	Đến chu kỳ TT
2	Bùi Văn Diệu	Công nghệ	Công nghệ khối 9	Nâng lương
3	Nguyễn Trí Nhân	Tiếng Anh	Tiếng Anh 9 ^{2,9⁶, 7^{1,7²}}	Đến chu kỳ TT
4	Nguyễn T Khánh Linh	Tiếng Anh	Tiếng Anh 8 ² → 8 ⁶	Chưa TT
5	Trần Thị Nghi	Ngữ văn	Văn 9 ^{1,2,3}	Đến chu kỳ TT

6	Phạm Văn Nguyễn	Ngữ văn	Văn 9 ^{4,5,6}	Đến chu kỳ TT
7	Nguyễn Thị H Phương	Thể dục	Thể dục khối 7	Đến chu kỳ TT
8	Lương Văn Thanh	Địa	Địa K6,9	Đến chu kỳ TT
9	Đặng Thị Hân	GDCD	GDCD K6,7,9	Đến chu kỳ TT
10	Trương Tấn Tài	Sinh	Sinh 9 ^{3,4,5} C.ngệ khối 7	Đến chu kỳ TT

* Tổ chức kiểm tra 29 giáo viên đăng kí dạy giỏi cấp trường:

TT	Họ, tên giáo viên	Môn dạy	Thời gian kiểm tra	Người kiểm tra
1	Lê Thu Trang	Vật lý 9	Tháng 2/2012	Tuấn, Hà, Giang
2	Trần Văn Giang	Vật lý 6,7	Tháng 2/2012	Tuấn, Trang, Hà
3	Bùi Thanh Hà	Vật lý 8	Tháng 2/2012	Tuấn, Trang, Giang
4	Lâm Văn Minh	Vật lý 6	Tháng 2/2012	Tuấn, Trang, Hà
5	Bùi Văn Diệu	C. Nghệ 9	Tháng 2/2012	Tuấn, Trang, Giang
6	Trần My Kal	Tin học 9	Tháng 2/2012	Tuấn, Cúc, Thương
7	Bùi Thị Bằng	Sinh 9	Tháng 2/2012	Đồng, Tài. Phí
8	Trương Tấn Tài	Sinh 9	Tháng 2/2012	Đồng, Bằng, Phí
9	Nguyễn Thị Phí	Sinh 8	Tháng 2/2012	Đồng, Bằng, Tài
10	Huỳnh Thị Kiều Loan	Sinh, CN 6	Tháng 2/2012	Trân, Bằng, Hiền
11	Nguyễn Thị Nhã	Hóa 9	Tháng 2/2012	Trân, Bằng, Giang
12	Cao Thái Tuấn	Hóa 8	Tháng 2/2012	Trân, Bằng, Nhã
13	Trần Lê Phương Phi	Toán 9	Tháng 2/2012	Tuấn, Yên, Thủy
14	Trần Thị Nghi	Ngữ văn 9	Tháng 2/2012	Đồng, Thoảng, Nguyễn
15	Phạm Văn Nguyễn	Ngữ văn 9	Tháng 2/2012	Đồng, Nghi, Thoảng
16	Dương Chí Tâm	Ngữ văn 7	Tháng 2/2012	Đồng, Nghi, Thoảng
17	Trương Thị Phụng	Ngữ văn 6	Tháng 2/2012	Đồng, Nghi, Nguyễn
18	Nguyễn Thị Khánh Linh	T. Anh 8	Tháng 3/2012	Trân, Khương, Nhân
19	Nguyễn Hoàng Huy Khương	T. Anh 6, 9	Tháng 2/2012	Trân, Linh, Nhân
20	Đặng Thị Hân	GDCD 6,7,9	Tháng 2/2012	Trân, Thanh, Khanh
21	Nguyễn Quốc Khanh	Sử 6, 7	Tháng 2/2012	Trân, Thảo, Hân
22	Nguyễn T Phương Thảo	Địa 7	Tháng 2/2012	Trân, Hân, Khanh
23	Lương Văn Thanh	Địa 6, 9	Tháng 2/2012	Trân, Hân, Nhân
24	Võ Thị Nguyệt Hùng	TD 9	Tháng 2/2012	Trân, Phương, Yên
25	Nguyễn Thị Hồng Cúc	Nhạc 7,9	Tháng 2/2012	Đồng, Điệp, Thúy
26	Nguyễn Ngọc Điệp	Nhạc 6,8	Tháng 2/2012	Đồng, Cúc, Hóa
27	Thi Văn Mên	TD 8	Tháng 2/2012	Trân, Hùng, Phương
28	Lê Thị Ngọc Yên	TD 6	Tháng 2/2012	Trân, Hùng, Phương
29	Trần Văn Hóa	MT 7,9	Tháng 2/2012	Đồng, Cúc, Thúy

V/ Biện pháp thực hiện:

- Kế hoạch thông qua Hội đồng giáo viên.
- Các tổ xây dựng kế hoạch năm, học kỳ, tháng, cụ thể hóa kế hoạch chuyên môn của trường để triển khai và thực hiện.

- Luôn nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tăng cường công tác dạy dự, dự giờ, thao giảng, bồi dưỡng, phụ đạo học sinh. Đẩy mạnh công tác kiểm tra nề nếp nhằm xây dựng chất lượng giáo dục ngày càng cao.

- Mỗi các bộ - giáo viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, lòng nhiệt tình đối với nghề nghiệp, tự học, tự rèn để nâng cao tay nghề, thực hiện phong trào thi đua trong toàn trường để mỗi cá nhân phát huy hết khả năng và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Hàng tháng họp tổ trưởng để nhận xét, rút kinh nghiệm công tác quản lí của tổ chuyên môn, đồng thời phải đảm bảo thực hiện tốt công tác thông tin báo cáo.

- Kết hợp với phụ huynh trong việc giáo dục học sinh, quản lí học sinh cũng như tạo điều kiện cho học sinh học tập ở nhà.

- Luôn có sự biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với những cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt thành tích tốt, đồng thời phê bình, nhắc nhở đối với những cá nhân chưa thực hiện tốt quy định về chuyên môn.

Trên đây là kế hoạch chuyên môn thực hiện trong năm học 2012 – 2013 của bộ phận chuyên môn trường THCS An Định, trong quá trình thực hiện từng lúc kế hoạch sẽ có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

HIỆU TRƯỞNG

Người lập kế hoạch

Nguyễn Thị Thanh Trân

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Học kì I Năm học: 2012 – 2013

1. Chuyên môn:

**Nội dung:*

- Thực hiện đúng chương trình dạy học: 19 tuần/HKI theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục, Sở Giáo dục và Phòng Giáo dục - Đào tạo Mỏ Cày Nam.
- Tổ chức dạy học theo hướng đổi mới phương pháp, nội dung bài dạy bám sát yêu cầu chuẩn kiến thức kỹ năng.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn đảm bảo chất lượng, tránh nặng về hình thức. Các chuyên đề sinh hoạt có tác dụng nâng cao chất lượng dạy học:
 - + Tổ Toán: Một số biện pháp giáo dục đạo đức học sinh.
 - + Tổ Lý - Công nghệ: Đổi mới phương pháp dạy học môn Vật lý 8.
 - + Tổ Sinh - Hóa - Công nghệ: Giải pháp làm tốt công tác chủ nhiệm lớp
 - + Tổ Ngữ văn: Một số biện pháp nâng cao chất lượng môn Ngữ văn
 - + Tổ Sử - Địa - GDCD: Một số biện pháp nâng cao chất lượng môn Địa lý.
 - + Tổ Thể dục - Tiếng Anh: Nguyên tắc phát âm trong Tiếng Anh
 - + Tổ Âm nhạc - Mĩ thuật - Tin học: Hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác đồ dùng dạy học.
- Tổ chức kiểm tra đầu năm, thi học kì với mức độ kiến thức phù hợp với các đối tượng học sinh.
- Tập trung công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; chú trọng phụ đạo học sinh yếu nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.
- Tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá phù hợp với đặc trưng từng bộ môn.
- Tham gia dự giờ và sinh hoạt chuyên môn cụm.
- Thực hiện đúng chỉ đạo chuyên môn của Phòng Giáo dục; thực hiện công văn số 215, 216, 217/PGD&ĐT-THCS ngày 11 tháng 9 năm 2012 của Phòng giáo dục – Đào tạo Mỏ Cày Nam về hướng dẫn thực hiện dạy học môn Ngữ văn, môn GDCD, môn Toán cấp THCS.
- Thực hiện đúng nội dung giảng dạy Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí địa phương.
- Tiếp tục thực hiện tích hợp một số nội dung môn học và các hoạt động giáo dục; tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên trong một số môn học, tích hợp giáo dục về bảo vệ tài nguyên và môi trường biển, hải đảo.

** Chỉ tiêu:*

** Giáo viên, tổ chuyên môn:*

- Tham gia học chuyên đề, bồi dưỡng chuyên môn: 100%
- Soạn giáo án mới: 100%

- Dạy dự: 2 tiết/GV
- Thảo giảng: 2 tiết/GV
- Tiết dạy có ứng dụng CNTT (giáo án Powerpoint): 1tiết/GV
- Dự giờ: 9 tiết/GV
- Tổ duyệt hồ sơ: 1 lần/ tháng.
- Họp chuyên môn: 2 tuần/lần.
- Dự truy bài lớp chủ nhiệm: 3 buổi/ tuần.
- Sử dụng đồ dùng dạy học: 100%
- Làm đồ dùng dạy học ít nhất 5 món.
- Làm đồ dùng dạy học có giá trị nộp cho thiết bị 1 món/tổ
- Mượn sách tham khảo thư viện: 10 bản/GV.
- Đọc sách, báo thư viện: 15 lượt/GV
- Nghỉ việc riêng:
 - + Giáo viên dạy lớp: 16 tiết/HK
 - + Các bộ phận: 4 buổi/ HK
- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 15
- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 03
- Viết sáng kiến kinh nghiệm: 31 bài (kể cả bảo lưu)
- Bồi dưỡng học sinh giỏi:
 - + Khối 9: 30 – 40 tiết/ môn/ khóa.
 - + Khối 8: 2 tiết/ tuần
- Phụ đạo học sinh yếu môn Toán, Tiếng Anh lớp 6,7,8,9 và Ngữ văn 6: 2tiết/tuần.
- Các môn còn lại: tổ chuyên môn tổ chức phụ đạo: ít nhất 15 tiết/tổ
- Hồ sơ tổ: tốt 8/8 bộ.
- Hồ sơ cá nhân: Tốt: 42/48 bộ, Khá: 6/48 bộ
- Xếp loại tay nghề: Giỏi: 30/48 Khá: 16/48 Trung bình: 2/48
- Chỉ tiêu các môn:
 - + Toán: 88.0%
 - + Lý: 97.0%
 - + Hóa: 93.0%
 - + Sinh: 97.0%
 - + Thể dục: 100%
 - + Ngữ văn: 95.0%
 - + Lịch sử: 98.0%
 - + Địa lí: 97.5%
 - + GD&ĐT: 99.0%
 - + Tiếng Anh: 87.0%
 - + Âm nhạc: 100%
 - + Mĩ thuật: 100%
 - + Công nghệ: 98.0%
 - + Tin học: 97.5%
- Học sinh giỏi cấp trường: 22
- Học sinh bỏ học: dưới 0.5%
- Thu bảo hiểm y tế: 90%

* Trường, tổ:

- Duyệt hồ sơ giáo viên: 1 lần/HK
- Duyệt sổ đầu bài, sổ GTGD: 1 lần/ tháng.
- Trường kiểm tra toàn diện: 5 GV
- Kiểm tra chuyên đề: 6 GV
 - + Kiểm tra đổi mới phương pháp: 2 GV
 - + Kiểm tra, đánh giá: 2 GV
 - + Công tác chủ nhiệm: 2 GV
- Dự giờ, kiểm tra đột xuất: hàng tháng.
- Tổ chức chuyên đề cấp tổ: 1 chuyên đề
- Tổ chức chuyên đề cấp trường: 1 chuyên đề
- Tổ chức ngoại khóa, chuyên đề học tập: 01 lần
- Tổ chức hội thi học sinh giỏi cấp trường cho khối lớp 9, thi chọn học sinh văn hay chữ tốt.

* **Biện pháp:**

- Giáo viên phải đảm bảo giờ giấc, chế độ hội họp, vắng phải có phép.
- Thực hiện đúng phân phối chương trình và hướng dẫn điều chỉnh chương trình của Bộ GD-ĐT, thực hiện đúng tiến độ phê điểm, chấm trả bài đúng quy định.
- Thực hiện giảng dạy theo chuẩn kiến thức kỹ năng, phương pháp mới phát huy tính tự giác, tích cực của học sinh.
- Thực hiện đúng các loại hồ sơ sổ sách theo qui định.
- Tăng cường phụ đạo học sinh yếu, nâng dần chất lượng đại trà song song với chất lượng mũi nhọn.
 - Đề kiểm tra 1 tiết được xây dựng phải có đáp án cụ thể, đảm bảo tính vừa sức, đảm bảo sinh trung bình có thể làm được 5 điểm và phải có câu hỏi dành cho học sinh giỏi; đề kiểm tra 1 tiết phải được tổ trưởng kí duyệt.
 - Đánh giá, cho điểm phải xác thực, khách quan.
 - Các tiết dạy dự, thao giảng giáo viên phải đăng kí trước và tổ chức chuẩn bị chu đáo, tổ trưởng dự hoặc phân công giáo viên dự.
 - Tổ phải cải tiến, nâng cao chất lượng chuyên môn, tổ chức họp đúng qui định, xây dựng nội dung rõ ràng, cụ thể. Thảo luận, rút kinh nghiệm để chỉ đạo đúng năng lực của từng thành viên trong tổ.
 - Tổ tích cực trao đổi, giúp đỡ giáo viên nâng cao tay nghề, giảm dần đi đến không còn giáo viên có tay nghề trung bình, tăng giáo viên có tay nghề giỏi.
 - BGH dự họp chuyên môn với tổ, nắm vững và đóng góp thiết thực trong việc xây dựng kế hoạch chuyên môn của tổ.

2. Chủ nhiệm:

* **Nội dung:**

- Ổn định nề nếp học tập của học sinh, thực hiện truy bài đầu giờ, học tổ, nhóm, xây dựng phương pháp học tự học ở nhà cho học sinh, phát huy vai trò của cán bộ lớp, Đoàn, Đội.
- Xây dựng tinh thần trách nhiệm đối với giáo viên chủ nhiệm lớp.
- Tập trung cho công tác duy trì sĩ số, giáo viên chủ nhiệm lớp phải nắm vững hoàn cảnh gia đình từng học sinh, nhất là học sinh có hoàn cảnh khó khăn để đề xuất BGH, Đoàn, Đội giúp đỡ.

- Tổ chức thi đua giữa các lớp, thực hiện tốt khẩu hiệu: “ Vào lớp thuộc bài, ra lớp hiểu bài”, trường lớp sạch đẹp, kịp thời uốn nắn những sai sót trong thực hiện nội qui của học sinh.

- Tổ chức tốt họp Cha mẹ học sinh lần 1.

*** Chỉ tiêu:**

- Chất lượng học lực, hạnh kiểm:

+ Học lực:

Giỏi: 40.0% Khá: 33.0% **Tb: 24%** **Yếu: 3%**

+ Hạnh kiểm:

Tốt: 91.0% Khá: 8.5% Tb: 0.5%

- GVCN đến lớp tổ chức cho học sinh truy bài: 3 lần/tuần và dự SHDC:100%

- Tổ chức họp Cha mẹ học sinh lần 1.

- Tham gia các phong trào của trường: 100%.

- Tham gia trồng, chăm sóc hoa kiểng, vườn thuốc nam và vệ sinh trường lớp.

- Tham gia thể dục giữa giờ: 100%.

- Thu học phí: 50% trở lên.

- Vận động bảo hiểm y tế: 90%

- Học sinh bỏ học: dưới 0.5%.

*** Biện pháp:**

- Tăng cường vai trò của GVCN lớp trong việc giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Thiết lập và duy trì có hiệu quả mối quan hệ giữa GVCN lớp với các đoàn thể xã hội và gia đình học sinh trong việc phụ đạo học sinh yếu kém, duy trì sĩ số học sinh.

- Thiết lập tốt mối quan hệ giữa giáo viên chủ nhiệm - giáo viên bộ môn và Tổng phụ trách trong quản lý nề nếp học tập của học sinh.

- GVCN đến lớp tổ chức cho học sinh truy bài, tổ chức cho lớp tự thực hiện ở các buổi GVCN không có lịch đến lớp.

- BGH thường xuyên kiểm tra nề nếp học sinh, ghi nhận ở sổ kiểm tra hàng ngày để GVCN xem và nhắc nhở lớp; rút kinh nghiệm chung trong phiên họp hội đồng; dự tiết sinh hoạt lớp để hỗ trợ giáo dục học sinh chưa ngoan.

3. Giáo dục ngoài giờ, hướng nghiệp, dạy nghề:

*** Nội dung:**

- Tổ chức thực hiện tiết hoạt động ngoài giờ theo kế hoạch

- Tổ chức các sinh hoạt tập thể quy mô khối lớp hoặc toàn trường, các trò chơi dân gian ... tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích, thu hút học sinh tham gia.

- Tổ chức các hoạt động phong trào, giáo dục học sinh qua các hoạt động giáo dục chủ điểm.

- Tổ chức dạy hướng nghiệp 9 theo chủ điểm quy định trong chương trình; dạy nghề phổ thông lớp 8 (điện dân dụng) theo công văn hướng dẫn số 8608 của Bộ GD&ĐT.

*** Chỉ tiêu:**

- Tổ chức tốt các hoạt động nội, ngoại khóa.

- Tổ chức cho học sinh sinh hoạt tập thể: ít nhất 2 lần/HK.

- Củng cố và nâng chất lượng hoạt động của liên Đội, Đoàn: đạt vững mạnh.

- Chất lượng hạnh kiểm: như chỉ tiêu chủ nhiệm.
- Thực hiện đúng phân phối chương trình tiết giáo dục ngoài giờ.
- 100% học sinh lớp 9 tham gia học hướng nghiệp và nhận thức tốt các chủ đề được học.

- 98.5 % học sinh lớp 8 đỗ trong kì thi nghề phổ thông.

*** Biện pháp:**

- Giáo dục truyền thống qua các chủ điểm: 2/9, 20/11, 22/12 ...
- Cùng cố tổ chức liên Đội, tăng cường phát thanh măng non.
- Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa: giáo dục dân số, môi trường, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, HIV/AIDS ...
- Đảm bảo các nội dung của công tác chủ nhiệm, GVCN sinh hoạt tốt tiết giáo dục ngoài giờ.
- BGH dự giờ các tiết hoạt động ngoại giờ, quan sát, trao đổi với học sinh để nắm thái độ, hành vi và việc rèn kĩ năng sống của học sinh.
- Phân công giáo viên giảng dạy hướng nghiệp và nghề phổ thông theo đúng chuyên môn.

An Định, ngày tháng 9 năm 2012
Người lập

Nguyễn Thị Thanh Trân

KẾ HOẠCH
Về việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn học kì II
Năm học: 2012 – 2013

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động học kì II năm học 2012-2013 của Trường THCS An Định và tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế ở học kì I, bộ phận chuyên môn trường THCS An Định xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ học kì II năm học 2012 – 2013 như sau:

1. Chuyên môn:

*** Nội dung:**

- Tiếp tục thực hiện đúng chương trình dạy học: 18 tuần/HKII theo chỉ đạo của Phòng Giáo dục - Đào tạo Mỏ Cày Nam.

- Thực hiện đúng quy định về hồ sơ sổ sách và quy chế chuyên môn, khắc phục tình trạng soạn giảng không đúng yêu cầu bộ môn.

- Tổ chức dạy học theo hướng đổi mới phương pháp, nội dung bài dạy bám sát yêu cầu chuẩn kiến thức kĩ năng.

- Làm và sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học hiện có, làm đồ dùng dạy học dự thi cấp trường.

- Tăng cường các hoạt động dự giờ, thao giảng, phụ đạo, bồi dưỡng học sinh, công tác chủ nhiệm lớp, công tác quản lí hoạt động dạy học, hoạt động của tổ chuyên môn... để nâng cao chất lượng dạy học.

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ và các chuyên đề do Phòng, Sở tổ chức để cải tiến phương pháp giảng dạy.

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả các chuyên đề chuyên môn của tổ:

+ **Tổ Toán:**

+ **Tổ Nữ văn:**

+ **Tổ Sử - Địa - GDCD:** Nâng cao trình độ ứng dụng CNTT trong soạn giảng Sử - Địa - GDCD cấp THCS.

+ **Tổ Lý - CN - Tin học:**

+ **Tổ Thể dục - Âm nhạc - Mĩ thuật:**

+ **Tổ Tiếng Anh**

+ **Tổ Sinh - Hoá - Công nghệ:**

- Tiếp tục có kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém, đặc biệt là học sinh khối 9 nhằm nâng cao chất lượng học lực và chất lượng học sinh tốt nghiệp THCS.

- Tiếp tục thực hiện tích hợp một số nội dung môn học và các hoạt động giáo dục; tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, biển đảo, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên trong một số môn học.

*** Chỉ tiêu:**

- Giáo viên, tổ chuyên môn:

+ Tham gia học chuyên đề: 100%

- + Bộ trí dạy 19 tiết/ tuần/GV
- + Dạy dự: 2 tiết/ GV/ HK (1 tiết giáo án điện tử)
- + Đi dự: 9 tiết/GV/HK
- + Thao giảng: 2 tiết/ môn/ HK/ GV
- + Thao giảng: bằng giáo án điện tử ít nhất 01 tiết/tổ/HK
- + Tổ chức chuyên đề cấp tổ: 1 chuyên đề/ tổ/ HK
- + Tổ duyệt hồ sơ: 1 lần/ tháng.
- + Họp chuyên môn: 2 tuần 1 lần.
- + Dự truy bài lớp chủ nhiệm: 3 buổi/ tuần.
- + Sử dụng đồ dùng dạy học: 100%
- + Làm đồ dùng dạy học dự thi cấp trường: ít nhất 1 đồ dùng/ tổ.
- + Mượn sách tham khảo thư viện: 10 bản/HK/GV.
- + Đọc sách, báo thư viện: 15 lần (khuyến khích)
- + Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 28, cấp huyện 15, cấp tỉnh: 03
- + Chiến sĩ thi đua cơ sở: 19
- + Chiến sĩ thi đua tỉnh: 02
- + Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 6, 7, 8: 20 – 30 tiết/ môn. Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9 đến thi cấp tỉnh: 4 tiết/ tuần.
- + Phụ đạo học sinh yếu môn: 2 tiết/ tuần/ môn.
- + Chỉ tiêu các môn: phần đầu đạt hoặc vượt chỉ tiêu trở lên:
Toán: 88.0%, Lý: 100%, Hóa: 100%, Sinh: 99.4%, Thể dục: 100%, Ngữ văn: 95.0%, Lịch sử: 98%, Địa lí: 98%, GDCD: 99.0%, Tiếng Anh: 90.5%, Âm nhạc: 100%, Mĩ thuật: 100%, Công nghệ: 98.0%, Tin học: 98.0%
- + Tốt nghiệp THCS: 99.5%.
- + Tốt nghiệp nghề phổ thông: 98.0% (6 lớp 8)
- Học sinh:
 - + Học lực:
Giỏi: 45% Khá: 35% Tb: 18% Yếu: 2%
 - + Hạnh kiểm:
Tốt: 91% Khá: 8.5% Tb: 0.5%
 - + Học sinh giỏi cấp tỉnh: 05
 - + Học sinh bỏ học: dưới 1%
 - + Học sinh lưu ban sau thi lại < 0.5%
 - + Tham gia thu học phí: trên 99.0%
- Trường, tổ:
 - + Duyệt hồ sơ giáo viên: 1 lần/ HK
 - + Kiểm tra đột xuất hồ sơ hàng tháng.
 - + Kiểm tra đột xuất: 01 GV/ tổ/ HK (kể cả SHL, HĐNGLL)
 - + Duyệt sổ điểm: 1 lần/ tháng
 - + Duyệt sổ đầu bài: 1 lần/ tháng.
 - + Hồ sơ tổ loại tốt 100%
 - + Xếp loại hồ sơ: Tốt: 42/48, Khá: 06/48
 - + Xếp loại tay nghề: Giỏi: 28/48, Khá: 18/48, TB: 2/48
 - + Trường kiểm tra toàn diện: 06 GV.
 - + Kiểm tra chuyên đề: 06 GV.

- + Tổ chức kiểm tra giáo viên đăng kí giáo viên dạy giỏi cấp trường.
- + Số lượng viết sáng kiến kinh nghiệm: **35**
- + Tổ chức chuyên đề ngoại khóa cấp trường: 01 chuyên đề.
- + Làm đồ dùng dạy học nộp về thiết bị: 01 món/tổ/HK.
- + Làm đồ dùng dạy học sử dụng ít nhất: 05 món/GV/HK.
- + Danh hiệu thi đua cá nhân: lao động tiên tiến: 90% CB, GV, NV; CSTĐ huyện: 15; CSTĐ tỉnh: 01
- + Danh hiệu thi đua tập thể: Trường tiên tiến cấp huyện, Tiên tiến xuất sắc cấp tỉnh.

*** Biện pháp:**

- Phụ đạo học sinh yếu:
 - + Rà soát, lọc danh sách số học sinh yếu sau khi có kết quả học kì I.
 - + Tổ chức họp GVCN, GVBM, Cha mẹ học sinh có học sinh yếu kém bàn biện pháp giáo dục.
 - + Mở lớp phụ đạo và phân công giáo viên có năng lực giảng dạy.
 - + Cuối HK II tổ chức khảo sát, tổng kết, rút kinh nghiệm.
- Tổ tạo điều kiện, hỗ trợ các giáo viên thi giáo viên giỏi cấp trường.
- Kiểm tra toàn diện 06 GV: Thầy Tuyên, Thầy Chung, Cô Loan (văn), Cô Thu Thảo, Cô Thúy.
- Kiểm tra chuyên đề 04 GV: Cô Yên, Thầy Thanh, Thầy Khanh, Cô Phi.
- Dự giờ kiểm tra đột xuất: 5 GV

2. Chủ nhiệm:

*** Nội dung:**

- Tiếp tục củng cố nề nếp, xây dựng thái độ học tập tích cực, tự giác của học sinh.
- Làm tốt công tác duy trì sĩ số, hạn chế số buổi học sinh vắng không phép, đặc biệt là vắng học trái buổi.
- Tăng cường truy bài đầu giờ.
- Kiểm tra nhắc nhở học sinh thực hiện tốt nội quy
- Thực hiện tốt cuộc vận động “Xanh sạch đẹp, an toàn vệ sinh lao động”.
- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục pháp luật, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, giữ gìn trật tự an ninh trường học, phòng chống các tệ nạn xã hội xâm nhập trường học... có biện pháp mạnh đối với những học sinh vi phạm nội quy nhiều lần mà chưa có hướng khắc phục.
- GVCN kết hợp GVBM, Đoàn, Đội, các tổ chức có liên quan trong hoạt động giảng dạy và giáo dục học sinh.
- Kết hợp ba môi trường giáo dục nhà trường – gia đình – xã hội.
- Thực hiện tốt công tác thu học phí đạt đảm bảo đạt chỉ tiêu.
- Tổ chức tốt họp Cha mẹ học sinh lần 2.

*** Chỉ tiêu:**

- Chất lượng học lực, hạnh kiểm:
 - + Học lực:

Giỏi: 33.0%	Khá: 39.5%	Tb: 25.0%	Yếu: 2.0%	Kém: 0.5%
-------------	------------	-----------	-----------	-----------
 - + Hạnh kiểm:

Tốt: 89.0%	Khá: 10.0%	Tb: 1.0%
------------	------------	----------

- GVCN đến lớp tổ chức cho học sinh truy bài: 3 lần/tuần và dự SHDC:100%
- Tổ chức họp Cha mẹ học sinh lần 2.
- Tham gia các phong trào của trường: 100%.
- Tham gia trồng, chăm sóc hoa kiểng và vệ sinh trường lớp.
- Tham gia thể dục giữa giờ: 100%.
- Thu học phí: 98%.
- Học sinh bỏ học: dưới 1%.

*** Biện pháp:**

- Nâng cao vai trò giáo viên chủ nhiệm và các tổ chức Đoàn, Đội trong giáo dục đạo đức học sinh.
- Thiết lập và duy trì có hiệu quả mối quan hệ giữa GVCN lớp với các đoàn thể xã hội và gia đình học sinh trong việc phụ đạo học sinh yếu kém, duy trì sĩ số học sinh.
- Thiết lập tốt mối quan hệ giữa giáo viên chủ nhiệm - giáo viên bộ môn và Tổng phụ trách trong quản lí nề nếp học tập của học sinh.
- GVCN đến lớp tổ chức cho học sinh truy bài, tổ chức cho lớp tự thực hiện ở các buổi GVCN không có lịch đến lớp.
- BGH thường xuyên kiểm tra nề nếp học sinh, ghi nhận ở sổ kiểm tra hàng ngày để GVCN xem và nhắc nhở lớp; rút kinh nghiệm chung trong phiên họp hội đồng; dự tiết sinh hoạt lớp để hỗ trợ giáo dục học sinh chưa ngoan.
- Vận động thu các loại phí theo quy định.

3. Giáo dục ngoài giờ:

*** Nội dung:**

- Tổ chức thực hiện tiết hoạt động ngoài giờ theo kế hoạch
- Tổ chức các sinh hoạt tập thể quy mô khối lớp hoặc toàn trường, các trò chơi dân gian ... tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích, thu hút học sinh tham gia.
- Tổ chức các hoạt động phong trào, giáo dục học sinh qua các hoạt động giáo dục chủ điểm.

*** Chỉ tiêu:**

- Tổ chức tốt các hoạt động nội, ngoại khóa.
- Tổ chức cho học sinh sinh hoạt tập thể: ít nhất 2 lần/HK.
- Củng cố và nâng chất lượng hoạt động của liên Đội, Đoàn: đạt vững mạnh.
- Chất lượng hạnh kiểm: như chỉ tiêu chủ nhiệm.
- Thực hiện đúng phân phối chương trình tiết giáo dục ngoài giờ.

*** Biện pháp:**

- Giáo dục truyền thống qua các chủ điểm: 17/1, 3/2, 30/4, 1/5, 19/5
- Củng cố tổ chức liên Đội, tăng cường phát thanh măng non.
- Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa: giáo dục dân số, môi trường, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, HIV/AIDS
- Đảm bảo các nội dung của công tác chủ nhiệm, GVCN sinh hoạt tốt tiết giáo dục ngoài giờ.
- BGH dự giờ các tiết hoạt động ngoài giờ, quan sát, trao đổi với học sinh để nắm thái độ, hành vi và việc rèn kĩ năng sống của học sinh.
- Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch xây dựng trường học an toàn, không xảy ra tai nạn thương tích.

- Tăng cường giáo dục truyền thống, an toàn giao thông, ý thức vệ sinh trường lớp và bảo quản cơ sở vật chất.
- Tiếp tục cải tiến công tác thi đua toàn diện trong học sinh, tăng cường biện pháp nêu gương người tốt, việc tốt thông qua phát thanh măng non hàng tuần.
- Thực hiện đúng các tiết hoạt động ngoài giờ theo kế hoạch.
- * Dự giờ tiết hoạt động NGLL: 03 GV.

An Định, ngày 7 tháng 1 năm 2012
Người lập

Nguyễn Thị Thanh Trân